TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 258/2026/QĐST – HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 171/2026/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2001, số CCCD: 022301005826; Địa chỉ: thôn xx, xã xx, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 2001; CCCD số: 001201008440; Địa chỉ: thôn xx, xã xx, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Huy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Huy H có 01 con chung là cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 01/01/2022. Khi ly hôn, chị Vân A và anh H thỏa thuận:

Giao con chung là cháu Nguyễn Linh Đ cho chị Nguyễn Thị Vân A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Huy H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Vân A là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc nếu có sự thay đổi khác.

- Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Huy H có quyền qua lại, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Huy H thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/25E số 0003854 ngày 09/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội:
- UBND xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (nay là xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội) - Giấy CNKH số 59/2021
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ngân